TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1030/2023/QĐST-VHNGĐ *Bình Chánh, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha, mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Việt

***Thư ký phiên họp*:** Ông Quách Minh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 838/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về yêu cầu "Xác định cha, mẹ cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 34/2023/QĐ-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1954 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1962 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1945 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: B ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1962 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1956 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: 2 S, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Phước L1, sinh năm: 1957 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm: 1967 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: A ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị N trình bày:

Cha, mẹ đẻ của bà là ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1923 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1923. Ông Nguyễn Văn T2 đã chết vào năm 2002 và bà Nguyễn Thị Đ đã chết vào năm 1998. Khi sinh ra, do chiến tranh và không hiểu biết pháp luật nên bà không được đăng ký khai sinh. Đến năm 2009, bà có đến Ủy ban nhân dân xã A để được cấp giấy khai sinh. Tuy nhiên, trên Giấy khai sinh không thể hiện tên cha mẹ của bà. Cha mẹ bà có tất cả 06 người con, gồm: Bà là Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1. Các giấy khai sinh của anh, chị, em của bà đều có thể hiện tên cha là ông Nguyễn Văn T2 và tên mẹ là bà Nguyễn Thị Đ.

Để bà có cơ sở liên hệ Ủy ban nhân dân xã A thực hiện thủ tục bổ sung tên cha và tên mẹ vào giấy khai sinh của bà và thực hiện các thủ tục pháp lý khác liên quan đến nhân thân của bà. Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh giải quyết những vấn đề sau đây:

- Xác định ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1923, chết năm 2002, nơi cư trú cuối cùng 168B/6 ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của bà.

- Xác định bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1923, chết năm 1998, nơi cư trú cuối cùng 163B/6 ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh là mẹ đẻ của bà.

Trong quá trình giải quyết hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1 trình bày:

Cha mẹ của các ông, bà là ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ. Ông Nguyễn Văn T2 đã chết vào năm 2002 và bà Nguyễn Thị Đ đã chết vào năm 1998. Các ông, bà xác nhận bà Nguyễn Thị N là con ruột của ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ. Tuy nhiên, do hoàn cảnh chiến tranh nên bà Nguyễn Thị N không được đăng ký khai sinh. Đến năm 2009, bà N mới thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh nhưng giấy khai sinh không có tên cha, mẹ. Nay bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xác định ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ là cha, mẹ ruột của bà N thì các ông, bà đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh trình bày:

- Về việc tuân theo thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký cũng như đương sự đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N xác định ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ là cha, mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Nho .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tại phiên họp, Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xác định ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ là cha, mẹ ruột của bà. Bà Nguyễn Thị N có nơi cư trú trên địa bàn huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét đây là yêu cầu xác định cha, mẹ cho con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự: Bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1 có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Căn cứ các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự, có đủ căn cứ để xác định rằng, ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ có tất cả 06 người con, gồm: Bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1. Bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1 đều đã được đăng ký giấy khai sinh và trên giấy khai sinh có thể hiện tên ông Nguyễn Văn T2 là cha và tên bà Nguyễn Thị Đ là mẹ. Tuy nhiên, giấy khai sinh của bà Nguyễn Thị N không thể hiện tên cha mẹ. Bà Nguyễn Thị Đ đã chết vào năm 1998 theo Giấy chứng tử số 06 ngày 12/3/1999 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B và ông Nguyễn Văn T2 đã chết vào năm 2002 theo Giấy chứng tử số 07 ngày 01/4/2002 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B.

[3.2]. Bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Phước L1, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Hữu T1 đều thừa nhận ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Đ là cha, mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Nho . Đồng thời, theo kết quả phân tích AND số KQ2313594 ngày 08/11/2023 của Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam, kết luận giữa bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Thị L có quan hệ huyết thống Chị gái – Em gái cùng cha cùng mẹ.

[3.3]. Từ những phân tích nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N xác định ông Nguyễn Văn T2 là cha đẻ của bà N và bà Nguyễn Thi Đ1 là mẹ đẻ của bà N là phù hợp với quy định tại các Điều 90, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4]. Xét đề nghị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh là có cơ sở nên Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh chấp nhận.

[5]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí theo khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 90, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Nho .

- Xác định ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1923, chết năm 2002 (theo Giấy chứng tử số 07 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B cấp ngày 01/4/2002) là cha đẻ của bà Nguyễn Thị Nho .

- Xác định bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1923, chết năm 1998 (theo Giấy chứng tử số 06 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện B cấp ngày 12/3/1999) là mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Nho .

- Bà Nguyễn Thị N được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký, cải chính, bổ sung hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày./.

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**
- TAND Tp.HCM;
- VKSND HBC;
- THADS HBC;
- Các đương sự;
- UBND xã An Phú Tây;

- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. **Nguyễn Tấn Việt**

2AAKKBΛ*φβεχαχ+